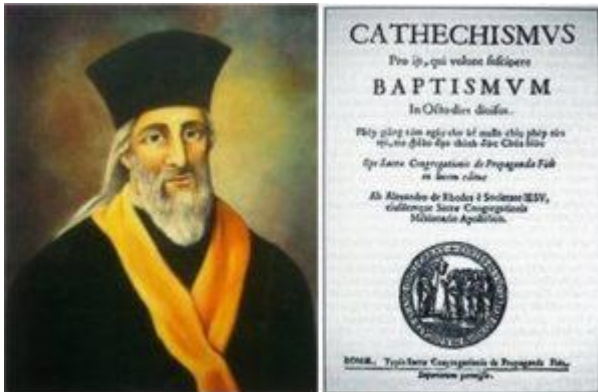


Còn vinh danh những ai trong việc phát triển chữ quốc ngữ?

Còn vinh danh những ai trong việc phát triển chữ quốc ngữ?

[Dương Quốc Chính](#)

24-11-2019



LM Alexandre de Rhodes. Ảnh: internet

Mấy hôm nay dân tình tranh cãi về [phát biểu mang đy tính GATO của thý Thích Nhật Từ](#) về việc không đặt tên ph bằng tên 2 ông giáo sỹ có công khai sinh ra chữ quốc ngữ. Nhưng đy mới là phn nị nh của c tng bằng.

Việc đặt tên ph cho mấy ông cha nghĩ ra chữ quốc ngữ chính ra rọt nhạy cảm chính trị. Giờ đặt tên ph cho mấy ông tức là vinh danh người đ ra chữ quốc ngữ, vậy sao không vinh danh những người khuếch trương đ s dụng nó? Th mới công bằng. Nhưng mà công bằng th thì thành phn động r.

Cứ th suy xét mà xem, đ ra một loại chữ viét thì công to r, nhưng đy mới là công sinh thành, th còn công dưỡng dục, nuôi nng nữa thì sao? Công đó to nh t lại là của... thực dân Pháp mới b mẹ.

Bt đừ từ khi ký hiệp ước Giáp Tuất 1874, Pháp lỵ được 6 tỉnh Nam Kỳ, thì thng đc Dupre đã bt đừ cho học chữ quốc ngữ ở Nam Kỳ. Trước đó, năm 1869, chữ quốc ngữ đã được dùng

làm ngôn ngữ hành chính, song song với chữ Pháp, thay cho chữ Hán, ở Nam Kỳ.

Ban đầu, người Việt, đặc biệt là các nho sỹ, tỵ chay chữ quốc ngữ, vì coi nó là sản phẩm của giặc, học là đồ làm tay sai. Vì thế, người Pháp phải cố gắng thúc đẩy cấp giáo dục chữ quốc ngữ ở Nam Kỳ.

Sau khi thành lập LB Đông Dương, toàn quyền Albert Sarraut là người cho đẩy mạnh chữ quốc ngữ trên toàn cõi Đông Dương. Vào năm 1915, bãi bỏ khoa thi bằng chữ Hán ở Bắc Kỳ, năm 1919 bãi bỏ thi ở Trung Kỳ. Chữ Hán coi như mất đi vai trò là ngôn ngữ hành chính, thay bằng chữ quốc ngữ.

Người có công đầu tiên đẩy mạnh chữ quốc ngữ ra xã hội là Trương Vĩnh Ký, vì ông này là chủ bút tờ Gia Định báo, tờ báo đầu tiên sử dụng chữ quốc ngữ.

Hội nhóm có công lớn nhất đẩy mạnh chữ quốc ngữ ở Bắc Kỳ là phong trào Đông kinh nghĩa thực và Hội Khai trí tiến đức mà thành viên đầu là thành phần tinh hoa đương thời như Phạm Quỳnh, Hoàng Trọng Phu, Thân Trọng Huân, Nguyễn Văn Vĩnh... toàn là phần đông không!

Phạm Quỳnh có câu kinh điển liên quan đến chữ quốc ngữ nhân ngày giỗ của Nguyễn Du năm 1924:

Thế rằng: “Truyện Kiều còn, tiếng ta còn, tiếng ta còn, nước ta còn, còn non còn nước còn dài, chúng tôi là kẻ hậu-sinh xin rước lòng giặc chí công gia-công trau-chuốt lấy tiếng quốc-âm nhà, cho quốc-hoa ngày một rực-rỡ, quốc-hồn ngày một tinh-tảo, quốc-bộ ngày một tấn-tới, quốc-vận ngày một vượng-vang, ngõ-hàng khi phụ cái chi hoài-bảo của tiên-sinh, ngậm cười chín suối cũng còn thơm lây!”

Sau khi Việt Minh đoạt chính quyền Hội bị giải tán theo sắc lệnh ngày 24 tháng 9 năm 1945 vì bị cho là “công cụ thối nát trị tinh thần và nô dịch văn hoá của thực dân”.

Sau này b^{ên} nông ch^{ắc} bi^{ết} đ^{ến} m^{ọi} công lao ph^{ải} cấp chữ qu^{ốc} ngữ c^{ủa} đ^{ồng} ta là phong trào Bình dân học vụ! Sao đ^{ồng} không lật đ^{ến} n^{ét} c^{ủa} chữ qu^{ốc} ngữ, quay lại s^ử dụng chữ Hán?

Tóm lại, n^{ếu} không có sự áp đặt c^{ủa} thực dân Pháp thì chữ qu^{ốc} ngữ cũng ch^{ắc} là thứ ngôn ngữ ch^{ết}, cũng g^{ần} như chữ Latin, không th^ể ph^{ải} cấp, thậm chí có th^ể ch^{ết} y^{êu}.

Những người, t^ổ chức có công lao trong việc hình thành và phát tri^{ển} chữ qu^{ốc} ngữ có th^ể k^ể đ^{ến} là 2 ông giáo sỹ nói trên, Trương Vĩnh Ký ở Nam Kỳ, Phạm Quỳnh ở Bắc Kỳ, trường Đông Kinh nghĩa thực, Hội Khai trí ti^{ến} đức, Toàn qu^ỹ Albert Sarraut (tên ông được đặt cho trường trung học danh giá nh^{ất} Đông Dương, tọa lạc ở vị trí nay là Văn phòng Trung ương đ^{ồng}).

T^{ất} c^ả những cá nhân, t^ổ chức trên đ^{ều} xứng đáng được đặt tên ph^ủ c^ử. Th^ế mà trên thực t^ế ch^{ắc} có [cha Alexandre de Rhodes](#) được đặt tên một ph^ủ nh^ỏ ở SG, HN có qu^ỹ trường Đông Kinh nghĩa thực, có ph^ủ Lê Văn Can (đ^{ồng} sáng lập ĐKNT).

Còn Trương Vĩnh Ký, Phạm Quỳnh, Hội Khai trí ti^{ến} đức đ^{ều} tr^ở thành ph^ủn động. Albert Sarraut thì là thực dân đ^{ều} s^ẽ c^{àng} căm thù sâu s^{ắc}!

Được bi^{ết}, tên ph^ủ cũ ở Singapore đa s^ố v^{ẫn} là từ thời thực dân Anh. Di s^{ản} thời thực dân v^{ẫn} được tôn trọng ở nước này.